

Bản án số: **19/2021/HS-ST**
Ngày 22/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Triệu Xuân Nguyên;

Ông Lục Anh Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Thượng và ông Triệu Ngọc Huân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Hứa Ngọc P (tên gọi khác: Hứa Văn P1), sinh ngày 10 tháng 02 năm 1971 tại huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hứa Văn N (đã chết) và bà Trần Thị D, sinh năm 1934; Có vợ là Trần Thị N1, sinh năm 1980. Bị cáo không có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/5/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn khởi tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, vụ án đã kết thúc điều tra đề nghị truy tố, cho đến ngày 29/6/2021 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội mới. Trước phiên tòa ngày hôm nay, vào ngày 17/8/2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo bản án số 14/2021/HSST, ngày 17/8/2021 (bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Sầm Đức Tùng – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- *Người chứng kiến:* Ông Hà Văn P, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Khu AB, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 29/6/2021 tại khu vực vực lề đường bê tông liên thôn thuộc khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác Công an huyện Ngân Sơn đang làm nhiệm vụ thì phát hiện bắt quả tang Hứa Ngọc P (tên gọi khác Hứa Văn P1), sinh năm 1971, trú tại khu A, xã B, huyện Ngân Sơn tỉnh Bắc Kạn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ là 01 gói nhỏ ma túy (Heroine) trong túi quần đang trước bên trái P đang mặc trên người có khối lượng 0,10g được gói bằng một lớp giấy có mặt trong màu trắng, mặt ngoài mạ kim loại màu vàng, tổ công tác đã thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 và tạm giữ số tiền 1.323.000 đồng.

Cùng ngày 29/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và thử phản ứng phát hiện chất ma túy, sau đó tiến hành niêm phong lại toàn bộ số ma túy trong phong bì ký hiệu M1 để gửi trung cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 134/KTHS-MT ngày 04/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là: 0,10g.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận số ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ ngày 29/6/2021 do bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân, cụ thể: vào khoảng 13 giờ 00 ngày 29/6/2021 một mình bị cáo đi bộ đến đoạn đường bê tông thuộc khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì gặp một người đàn ông tên Giang (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể), nên hỏi mua với người đàn ông này được 01 (một) gói nhỏ ma túy với số tiền 200.000 đồng để bản thân sử dụng, sau khi mua được ma túy P cất giấu trong túi quần đang mặc trên người rồi tiếp tục đi về hướng thôn Bản D, xã Đ, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn khi đang đi bộ trên đường thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài ra trước đó ngày 10/5/2021, Hứa Ngọc P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau đó ngày 12/5/2021 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn khởi tố, điều tra, đến ngày 17/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn xét xử tuyên phạt 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Anh Hà Văn P, cùng trú tại khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xác nhận: Ngày 29/6/2021 bản thân được chứng kiến việc Cơ quan Công an bắt quả tang Hứa Ngọc P khi đang có hành vi cất giấu ma túy trên người.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSNS, ngày 27/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hứa Ngọc P (Hứa Văn P1) về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị xử lý bị cáo như sau:

*Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 29/6/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với bản án số 14/2021/HSST, ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì dán kín niêm phong mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ghi: T134 vụ: "Hứa Ngọc P, sinh năm 1971 tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 03 chữ ký không đọc được;

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: Giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hứa Ngọc P ngày 29/6/2021, ký hiệu M2; mặt sau có các dòng chữ Đinh Quang Trường, Đồng Phúc Lực, Đồng Phúc Tuấn, Hứa Ngọc P, 01 chữ Tuấn, 05 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 1.323.000 đồng đã tạm giữ của bị cáo.

*Về Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có đơn xin miễn án phí. Do vậy đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có bản bào chữa nhất trí với tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, về tình tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo và xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị trả lại số tiền 1.323.000 đồng cho bị cáo, các vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo với lý do bị cáo gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do bản thân là người nghiện chât ma túy và nên bị cáo Hứa Ngọc P đã có hành vi mua ma túy (heroin) về để sử dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận vào khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày 29/6/2021 có mua ma túy với một người đàn ông tên G (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) 01 gói nhỏ ma túy để sử dụng cho bản thân, sau đó bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 134/KTHS-MT ngày 04/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,10g.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo trước Tòa án để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

c) Heroine.... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Người bào chữa tại phiên tòa đã đưa ra được những chứng cứ chứng minh về các tình tiết giảm nhẹ và các vấn đề khác cho bị cáo, xét thấy bản bào chữa của người bào chữa có căn cứ và cơ sở pháp luật đối với các tình tiết giảm nhẹ, về xử lý vật chứng, về

việc không áp dụng hình phạt bổ sung và xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do vậy cần chấp nhận bản bào chữa này của người bào chữa.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo quá trình điều tra và trước phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Ngoài ra, trước khi xét xử vụ án này ngày 17/8/2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử và tuyên phạt 02 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo bản án số 14/2021/HSST, ngày 17/8/2021, do vậy cần xem xét để tổng hợp hình phạt trong bản án này.

4.2. Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và tài sản riêng do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về những vấn đề khác liên quan:

Trong vụ án này còn có người đàn ông tên G (không rõ họ, tên đệm, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy (heroin) cho bị cáo ngày 29/6/2021, quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ làm rõ, xử lý.

[6] Xử lý vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra thu giữ:

+ 01 phong bì dán kín niêm phong mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ghi: T134 vụ: "Hứa Ngọc P, sinh năm 1971 tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 03 chữ ký không đọc được. Xét không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: Giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hứa Ngọc P ngày 29/6/2021, ký hiệu M2; mặt sau có các dòng chữ Đinh Quang Trường, Đồng Phúc Lực, Đồng Phúc Tuấn, Hứa Ngọc P, 01 chữ Tuấn, 05 chữ ký

không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn. Xét không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 phong bì đã niêm phong, mặt trước có ghi: Số tiền 1.323.000 đồng (một triệu ba trăm hai mươi ba nghìn đồng) tạm giữ của Hứa Ngọc P. Ký hiệu V1. Mặt sau có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ "Doanh Sơn Thái", 01 (Một) dòng chữ "Nông Đức Mạnh", 01 (một) dòng chữ "Chu Thanh Tương", 02 (Hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ở nơi giáp lai. Xét số tiền này thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, do vậy cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí:

Xét thấy gia bị cáo gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí, do vậy cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2, và khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hứa Ngọc P (tên gọi khác: Hứa Văn P1) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hứa Ngọc P (tên gọi khác: Hứa Văn P1) 01 năm tù.

Tổng hợp hình phạt của cả bản án số 14/2021/HSST, ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (bản án này đã xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 29/6/2021 (được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/5/2021 đến ngày 13/5/2021 trong vụ án trước theo bản án số 14/2021/HSST, ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn).

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng trong vụ án:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì dán kín niêm phong mẫu vật hoàn trả và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì ghi: T134 vụ: "Hứa Ngọc P, sinh năm 1971 tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt sau phong bì có 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn và 03 chữ ký không đọc được.

- 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi: Giấy gói cũ, phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hứa Ngọc P ngày 29/6/2021, ký hiệu M2; mặt sau có các dòng chữ Đinh Quang Trường, Đồng Phúc Lực, Đồng Phúc Tuấn, Hứa Ngọc P, 01 chữ Tuấn, 05 chữ ký không đọc được và 02 dấu tròn đỏ đóng giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn.

3.2. Trả lại cho bị cáo 1.323.000 đồng đựng trong 01 phong bì đã niêm phong, mặt trước có ghi: Số tiền tạm giữ của Hứa Ngọc P. Ký hiệu V1. Mặt sau có 03 (Ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ "Doanh Sơn Thái", 01 (Một) dòng chữ "Nông Đức Mạnh", 01 (một) dòng chữ "Chu Thanh Tương", 02 (Hai) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn ở nơi giáp lai.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Xuân Nguyên

Lục Anh Luận

Nguyễn Thái Công

